TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 284/2023/QĐST- DS	*Quận 7, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09/8/2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 368/2023/TLST-DSST ngày 17/7/2023 về việc *"*Tranh chấp đòi tài sản*"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Minh T sinh năm 1981; địa chỉ: Số A đường B, Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Minh T: Ông Nguyễn Bảo S sinh năm 1966; địa chỉ: đường D, Phường E, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số công chứng 008920 do Văn phòng công chứng Bến Nghé lập ngày 07/8/2023)

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị L sinh năm 1974; địa chỉ: Số F đường số G, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Phương D; địa chỉ: Số A đường B, Phường C, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Phương D: Ông Nguyễn Bảo S sinh năm 1966; địa chỉ: đường D, Phường E, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số công chứng 008921 do Văn phòng công chứng Bến Nghé lập ngày 07/8/2023)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Hoàng Thị L và ông Lê Minh T có ký giấy xác nhận ngày 14/5/2023, giấy xác nhận ngày 13/7/2023. Bà Hoàng Thị L và ông Lê Minh T thống nhất hủy bỏ các giấy xác nhận nói trên.

2.2. Hiện nay, bà Hoàng Thị L xác nhận còn nợ ông Lê Minh T số tiền 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng).

2.3. Cách thức thanh toán như sau: Ngày 30/10/2023 thanh toán 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng);

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Nếu bà Hoàng Thị L vi phạm thời hạn thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên thì ông Lê Minh T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc bà Hoàng Thị L thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Ông Lê Minh T không yêu cầu tính lãi.

2.5. Về án phí sơ thẩm:

Ông Lê Minh T chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp dân sự là 23.000.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.767.350 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0037087 ngày 14/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Lê Minh T số tiền 33.767.350 đồng.

Bà Hoàng Thị L chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp dân sự là 23.000.000 đồng (Hai mươi ba triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7 TPHCM;
- Chi cục THA dân sự quận 7;
- Các đương sự ;
- Lưu VP, hồ sơ (TK.Thu).

Trần Thị Xuân Duyên